

M.S.D.N: 0104[illegible] C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ CTT VIỆT NAM
Q. BẮC TỪ LIÊM - T.P HÀ NỘI

Hộp 25 vỉ x 10 viên nén
ĐỂ XA TẦM TAY TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG
Ubidecarenon 10 mg
Zonpa

Zonpa *Ubidecarenon 10 mg*

ĐỂ XA TẦM TAY TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG

Hộp 25 vỉ x 10 viên nén

Zonpa *Ubidecarenon 10 mg*

Thành phần:
Ubidecarenon ..... 10 mg
Tá dược ..... vừa đủ
Chỉ định, cách dùng, chống chỉ định và các thông tin khác: Xem trong tờ hướng dẫn sử dụng thuốc kèm theo.
Điều kiện bảo quản: Bảo quản trong bao bì kín, nơi khô ráo, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C.
Tiêu chuẩn chất lượng: TCCS
Quy cách đóng gói: Hộp 25 vỉ x 10 viên nén

Cơ sở sản xuất:
CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH DƯỢC PHẨM ÉLOGE FRANCE VIỆT NAM
Khu Công nghiệp Quế Võ, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam.

Zonpa *Ubidecarenone 10 mg*

KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN
READ THE LEAFLET CAREFULLY BEFORE USE

SĐK (Reg.No.):
Số Lô SX (Batch No.):
NSX (Mfg.):
HD (Exp.):

Barcode

Zonpa *Ubidecarenone 10 mg*

Composition:
Ubidecarenone ..... 10 mg
Excipients ..... q.s
Indications, dosage, contraindications and other information: Please carefully read the instructions in the leaflet.
Storage: Store in a tight container, a dry place, protect from light, at temperature below 30°C.
Specification: In house
Packing: Box of 25 blisters x 10 tablets

Manufactured by:
ÉLOGE FRANCE VIETNAM PHARMACEUTICAL JOINT STOCK COMPANY
Que Vo Industrial Park, Phuong Lieu Commune, Que Vo District, Bac Ninh Province, Vietnam.

https://trungtamthuoc.com/

https://trungtamthuoc.com/

ZONPA

Để xa tầm tay trẻ em

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

1. THÀNH PHẦN CÔNG THỨC

Mỗi viên nén chứa:

Thành phần dược chất: Ubidecarenon 10 mg.

Thành phần tá dược: avicel 102, flowlac 100, crosspovidon, aerosil, sodium stearyl fumarat, magnesi stearat.

2. DẠNG BÀO CHẾ

Viên nén.

Mô tả: Viên nén hình tròn, màu cam vàng, cạnh viên lành lặn.

3. CHỈ ĐỊNH:

Triệu chứng suy tim sung huyết nhẹ và trung bình trong khi điều trị với phác đồ chuẩn.

4. CÁCH DÙNG & LIỀU DÙNG:

Với người lớn, uống 1 viên ubidecarenon 10 mg x 3 lần/ngày, sau ăn.

5. CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

Quá mẫn với ubidecarenon hoặc với bất cứ thành phần nào của thuốc.

6. CẢNH BÁO VÀ THẬN TRỌNG KHI DÙNG THUỐC:

Chưa có nghiên cứu.

7. SỬ DỤNG THUỐC CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ:

Không có dữ liệu về sử dụng thuốc trên phụ nữ có thai và phụ nữ cho con bú, chỉ nên dùng thuốc nếu lợi ích vượt trội so với nguy cơ.

8. ẢNH HƯỞNG CỦA THUỐC LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE, VẬN HÀNH MÁY MÓC:

Chưa có bằng chứng về ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe, vận hành máy móc.

9. TƯƠNG TÁC, TƯƠNG KỴ CỦA THUỐC:

Chưa có nghiên cứu về tương tác thuốc. Do không có các nghiên cứu về tính tương kỵ của thuốc, không trộn lẫn thuốc này với các thuốc khác.

10. TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN CỦA THUỐC:

Thuốc này đã được sử dụng trong các cuộc khảo sát như khảo sát kết quả sử dụng thuốc, để xác định tần suất của các phản ứng có hại.

Thông báo ngay cho bác sỹ hoặc dược sỹ những phản ứng có hại gặp phải khi sử dụng thuốc.

	Tần suất chưa biết
Cơ quan tiêu hóa	Khó chịu bụng, chán ăn, buồn nôn, tiêu chảy
Quá mẫn*	Phát ban

*Lưu ý: nếu các triệu chứng như vậy xảy ra, nên ngừng sử dụng thuốc.

11. QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ:

Không có dữ liệu về sử dụng thuốc quá liều, không dùng quá liều chỉ định của thuốc.

Tích cực theo dõi để có biện pháp xử trí kịp thời.

12. QUY CÁCH ĐÓNG GÓI: Hộp 25 vỉ x 10 viên nén.

https://trungtamthuoc.com/

13. ĐIỀU KIỆN BẢO QUẢN: Bảo quản trong bao bì kín, nơi khô ráo, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C.

14. HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

15. TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG: TCCS.

Cơ sở sản xuất:

CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH DƯỢC ÉLOGE FRANCE VIỆT NAM

Địa chỉ: Khu công nghiệp Quế Võ, Xã Phương Liễu, Huyện Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam.